

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH THỦY
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 09/2024/HSST

Ngày 06 - 02 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH THỦY, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lương Viết Tú**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Đoàn Hồng Canh**

Ông **Nguyễn Thành Lâm**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Trọng Tấn** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Minh Thanh** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phùng Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1979 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12. Bố đẻ: Phùng Văn C (đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị B; Vợ: Tống Thị D, sinh năm 1982; Con: Có 2 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Có 6 anh chị em ruột, bị cáo là thứ năm;

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

2. Họ và tên: Thiều Quang Lu; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994. Tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Thiều Quang H (đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị X, sinh năm 1972; Vợ: Trần Thị Thu H, sinh năm 1996; Con: Có 2 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019; Có 2 chị em ruột, bị cáo là thứ hai;

- Tiền án, tiền sự: không;

- Lịch sử bản thân:

+ Ngày 23/5/2016, Thiều Quang Lu bị Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong ngày 03/6/2016 nên được xóa tiền sự;

+ Ngày 27/3/2021, Thiều Quang Lu bị Công an huyện Thanh Thủy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mức phạt tiền 350.000 đồng về hành vi đánh bạc, bị cáo đã chấp hành xong ngày 26/5/2021 nên được xóa tiền sự;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

3. Họ và tên: Khuất Đình T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1991. Tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Khu 5, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; Bố đẻ: Khuất đình Th, sinh năm 1958; Mẹ đẻ: Khuất Thị M, sinh năm 1962; Vợ: Hà Thị Thu T, sinh năm 1995; Con: Có 2 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Có 4 chị em ruột, bị cáo là thứ 3;

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

4. Họ và tên: Trần Văn Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 11 năm 1988 tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Bố đẻ: Trần Đình Yên, sinh năm 1962, hiện ở khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hồng, sinh năm 1962; Vợ: Kiều Thị Hương, sinh năm 1994; Con: Có 3 con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; Có 3 anh chị em ruột, bị cáo là thứ ba;

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

5. Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 02 năm 1983. Tại huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐHKTT và chỗ ở: Khu 9, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn N, sinh năm 1955, hiện ở khu 4, xã Lương Nha, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Mẹ đẻ: Hoàng Thị L, sinh năm 1957; Vợ: Ngô Thị M, sinh năm 1986; Con: Có 2 con lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2009; Có 5 anh chị em ruột, bị cáo là thứ 5;

- Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023. Hiện bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/11/2023, tổ công tác Công an huyện Thanh Thủy nhận được tin báo của quần chúng nhân dân với nội dung tại nhà ở của Phùng Văn L có một số người đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền gồm: Phùng Văn L, Trần Văn Th, Thiệu Quang Lu và Khuất Đình T. Tại thời điểm kiểm tra còn có 03 người khác đang ngồi trên bàn uống nước cạnh nơi đánh bạc gồm: Nguyễn Văn H, Nguyễn Quang Công và Hà Huy Hoàng đều ở xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Quá trình kiểm tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Thủy đã thu giữ: 01 chiếc cối màu nâu đã cũ, số tiền thu trên chiếu 9.900.000 đồng, 52 quân bài tứ lơ khơ từ A đến K; tiến hành tạm giữ 04 điện thoại động các loại (gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, lắp sim số: 0398.352.209, 01 điện thoại di động OPPO A53 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0989.558.994, 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A05s màu xanh đã cũ, lắp sim số: 0977.622.945 và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A03 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0967.648.946); 04 xe mô tô (gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 19L1-208.51, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 28S1-9375, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu nâu đen, BKS: 19L1-171.73 và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 19L1-041.95) và số tiền 9.390.000 đồng thu trên người các đối tượng có mặt tại nơi đánh bạc (gồm: Nguyễn Quang Công 150.000đồng; Hà Huy Hoàng 2.600.000đồng; Nguyễn Văn H 1.540.000đồng; Phùng Văn L 5.100.000đồng). Công an huyện Thanh Thủy đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành đưa các đối tượng cùng tang vật về trụ sở Công an huyện để tiến hành điều tra theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, nội dung vụ án đã được làm rõ như sau: Gia đình Phùng Văn L đang trong quá trình xây dựng, làm nhà mới tại khu 11 xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ. Trưa ngày 14/11/2023, Lợi làm cơm mời thợ sơn, thợ cơ khí và thợ lắp cửa gồm: Trần Văn Th, Khuất Đình T, Thiệu Quang Lu, Nguyễn Văn H và Nguyễn Quang Công đều ở xã TV, huyện Thanh Thủy ăn cơm uống rượu tại lán để xe nhà Lợi. Sau đó có thêm Hà Huy Hoàng là cháu họ của Lợi đến uống rượu cùng. Sau khi ăn uống xong, đến khoảng 13 giờ cùng ngày, Lợi rủ mọi người đánh bạc dưới hình thức chơi ba cây được thua bằng tiền thì Trần Văn Th, Thiệu Quang Lu và Khuất Đình T đồng ý, còn Nguyễn Văn H, Hà Huy Hoàng, Nguyễn Quang Công ngồi ở bàn bên cạnh xem và uống nước. Sẵn chiếu cối ngồi ăn cơm lúc trước, Lợi cùng Thức, Luyện, Thao ngồi xuống đánh bạc. Các đối tượng thống nhất với nhau tỷ lệ cá cược mỗi ván tối thiểu là 100.000 đồng và tối đa là 200.000 đồng. Cách thức chơi cụ thể như sau: các đối tượng sử dụng 36 quân bài tứ lơ khơ từ quân Át (A) đến quân 9. Sau đó có người chia bài (hay còn gọi là người cầm chương) chia đều cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi tính tổng điểm của 03 quân bài được chia để xác định thắng thua với người cầm chương. Trong trường hợp tổng điểm của 03 quân bài trên 10 điểm thì điểm của người đó được tính là số hàng đơn vị (14 điểm được tính là 4 điểm). Trong trường hợp tổng điểm của 03 quân bài là 20 điểm thì điểm được tính là 10 điểm. Nếu ai có số điểm cao hơn điểm của người cầm chương thì thắng cược và được nhận số tiền cá cược (100.000 đồng hoặc 200.000 đồng) của người cầm chương và ngược lại. Trong trường hợp được 10 điểm mà thắng điểm của người cầm chương thì được quyền chia bài, người mất chương không bị nhân đôi số tiền cược và ngược lại. Nếu có số điểm bằng nhau thì so sánh đến chất được thống nhất theo thứ tự là: Rô, Cơ, Tép, Bích. Trước khi đánh bạc Luyện hỏi Hưng cho ứng tiền công đi làm thì được Hưng đồng ý và đưa cho 4.000.000 đồng, Luyện sử dụng toàn

bộ số tiền này để đánh bạc. Lợi có tổng cộng 11.100.000 đồng (*Lợi sử dụng số tiền 3.000.000 đồng để đánh bạc, cho Thức vay 1.000.000 đồng, cho Thao vay 2.000.000 đồng và số tiền 5.100.000 đồng còn lại Lợi để thanh toán tiền công cho thợ*). Quá trình đánh bạc Thao thua hết tiền nên tiếp tục hỏi vay tiền của Lợi và được Lợi cho vay thêm 3.000.000 đồng để đánh bạc (số tiền này Lợi lấy từ số tiền đang sử dụng để đánh bạc cho Thao vay). Trong khi ngồi xem đánh bạc, Nguyễn Văn H lấy ra 100.000 đồng gửi vào cửa bài của Luyện để đặt cược với bài của Khuất Đình T khi đó đang là người cầm chương và thắng bạc được 100.000 đồng. Sau đó Hưng không tham gia đánh bạc nữa (khi Hưng đánh bạc Thao chưa vay số tiền 3.000.000 đồng từ Lợi). Các đối tượng đánh bạc liên tục đến 13 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Thanh Thủy bắt quả tang.

Quá trình điều tra đã làm rõ số tiền tham gia đánh bạc của các bị cáo như sau: Thiều Quang Lu có 4.000.000 đồng; Phùng Văn L có 3.000.000 đồng, Trần Văn Th có 1.000.000 đồng (vay của Lợi), Khuất Đình T có 2.000.000 đồng (vay của Lợi), Nguyễn Văn H có 100.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mà các bị cáo Luyện, Lợi, Thức, Thao, Hưng sử dụng để đánh bạc là 10.100.000 đồng và phải chịu trách nhiệm hình sự với số tiền này.

Tại Cơ quan điều tra, các Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của các Bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cơ quan CSĐT công an huyện Thanh Thủy đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số: 08/CT-VKSTT ngày 19/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ đã truy tố các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

****Căn cứ:*** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 36 BLHS đối với các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Khuất Đình T, Trần Văn Th và Nguyễn Văn H. Bị cáo Lợi và Thức được áp dụng thêm Khoản 2, Điều 51 BLHS.

****Tuyên bố:*** các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T phạm tội “Đánh bạc”.

****Xử phạt:***

1. Bị cáo Phùng Văn L từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 12 ngày đến 17 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Phùng Văn L cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo Phùng Văn L;

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

2. Bị cáo Thiều Quang Lu từ 15 tháng đến 18 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 tháng 12 ngày đến 17 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Thiều Quang Lu cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo Thiều Quang Lu;

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

3. Bị cáo Khuất Đình T từ 12 tháng đến 15 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 tháng 12 ngày đến 14 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Khuất Đình T cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khẩu trừ thu nhập cho bị cáo Khuất Đình T;

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

4. Bị cáo Trần Văn Th từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 tháng 12 ngày đến 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Trần Văn Th cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn Th;

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

5. Bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 tháng 12 ngày đến 11 tháng 12 ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn H;

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

***Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phùng Văn L, Trần Văn Th, Thiều Quang Lu, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T.

***Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Căn cứ Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 10.100.000đ (Mười triệu một trăm nghìn đồng) là tiền số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Văn L số tiền 8.100.000 đ (tám triệu một trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.340.000đ (một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng), nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ từ A đến K và 01 (một) chiếu cói màu nâu, đã qua sử dụng của bị cáo Phùng Văn L.

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp, gồm:

+01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, lắp sim số: 0398.352.209 cho Phùng Văn L; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0989.558.994 cho Thiều Quang Lu; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A03 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0967.648.946 cho Khuất Đình T và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A05s màu xanh đã cũ, lắp sim số 0977.622.945 cho Nguyễn Văn H;

+01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu nâu đen, BKS: 19L1-171.73 cho chị Kiều Thị Hường; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 19L1-041.95 cho bà Nguyễn Thị Phương; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 19L1-208.51 cho Khuất Đình T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 28S1-9375 cho Nguyễn Văn H.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Quang Công số tiền 150.000 đồng; anh Hà Huy Hoàng 2.600.000 đồng.

*** Về án phí:** Các bị cáo: Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu và chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Tại phiên tòa, các bị cáo đều đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, thừa nhận nội dung cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Lời khai nhận của các bị cáo tại cơ quan điều tra và lời khai nhận tại phiên tòa đều thống nhất với nhau, phù hợp với nội dung vụ án và phù hợp với vật chứng thu giữ. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Hồi 13 giờ 45 phút ngày 14/11/2023, tại nhà ở của Phùng Văn L (thuộc khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ). Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T, đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức ba cây sát phạt nhau bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc là 10.100.000 đồng (Mười triệu một trăm nghìn đồng). Số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc đã đến mức xử lý về hình sự, hành vi đó đủ căn cứ cấu thành tội phạm theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất cứ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự, trị an xã hội. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức đầy đủ về hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ vì muốn kiếm tiền nhanh chóng các bị cáo đã thực hiện hành vi sát phạt nhau trên chiếu bạc. Hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật với mục đích là thu lời bất chính. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, vai trò các bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Các bị cáo Phùng Văn L, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T không có tiền án, tiền sự là những người có nhân thân tốt. Bị cáo Thiều Quang Lu lịch sử bản thân đã bị xử lý vi phạm hành chính nhưng đã được xóa, do đó bị cáo được coi là người có nhân thân tốt.

Về vai trò: Bị cáo Phùng Văn L là người khởi xướng, rủ các đối tượng khác ,các bị cáo còn lại sau khi được rủ đã tích cực tham gia vào việc đánh bạc. Bị cáo Luyện có số tiền nhiều nhất, bị cáo Hưng có số tiền ít nhất khi tham gia đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Khoản 1, Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T và đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” theo quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài ra bị cáo Lợi và Thức có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến nên HĐXX áp dụng Khoản 2, Điều 51 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo.

[4]Về hình phạt chính: Xét thấy, các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo ít nghiêm trọng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Lợi, Thức, Luyện, Hưng, Thao giao cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: Theo quy định tại Khoản 3, Điều 321BLHS: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến 50.000.000 đồng. Qua xác minh của cơ quan Điều tra thể hiện các bị cáo đang sinh sống cùng gia đình tại và không có tài sản gì riêng có giá trị. Các bị cáo làm công việc tự do thu nhập chỉ đảm bảo cuộc sống tối thiểu hàng ngày, do đó Hội đồng xét xử xét miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng.

[6]Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 10.100.000 (*Mười triệu một trăm nghìn đồng*) là số tiền do các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 52 quân bài tú lơ khơ và 01 (một) chiếu cói, màu nâu, đã qua sử dụng thu giữ tại nhà bị cáo Phùng Văn L là công cụ dùng để đánh bạc, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 8.100.000 đồng của bị cáo Phùng Văn L và số tiền 1.340.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn H không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho các bị cáo nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với 04 điện thoại di động các bị cáo sử dụng để liên lạc hàng ngày không sử dụng vào mục đích đánh bạc cơ quan CSĐT đã trả lại là đúng pháp luật: 01 điện thoại di động (ĐTDD) nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, lắp sim số: 0398.352.209 cho bị cáo Phùng Văn L, 01 ĐTDD hiệu OPPO A53 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0989.558.994 cho bị cáo Thiều Quang Lu, 01ĐTDD nhãn hiệu SamSung Galaxy A03 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0967.648.946 cho bị cáo Khuất Đình T và 01 ĐTDD nhãn hiệu SamSung Galaxy A05s màu xanh đã cũ, lắp sim số 0977.622.945 cho Nguyễn Văn H.

- Đối với 04 xe mô tô, kết quả điều tra xác định được chủ sở hữu và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo Cơ quan CSĐT đã trả lại là đúng pháp luật gồm: 01chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu nâu đen, BKS: 19L1-171.73 cho Chị Kiều Thị Hương (*sinh năm 1994 ở khu 11, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 19L1-041.95 cho bà Nguyễn Thị Phương (*sinh năm 1950 ở khu 9, xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ*); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 19L1-208.51 cho Khuất Đình T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 28S1-9375 Nguyễn Văn H.

- Đối với số tiền 150.000 đồng của anh Nguyễn Quang Công và 2.600.000 đồng của anh Hà Huy Hoàng không liên quan đến hành vi phạm tội Cơ quan CSĐT đã trả lại là đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với anh Nguyễn Quang Công và anh Hà Huy Hoàng, kết quả điều tra xác định Công, Hoàng không tham gia đánh bạc cùng các bị cáo nên không xem xét xử lý với anh Công và anh Hoàng là đúng quy định.

[8]Về án phí, Quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

[9]Các quyết định Tổ tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp. Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của HĐXX.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

***Căn cứ:** Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s Khoản 1, Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Khuất Đình T, Trần Văn Th và Nguyễn Văn H. Bị cáo Lợi và Thức được áp dụng thêm Khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

***Tuyên bố:** Các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Khuất Đình T, Trần Văn Th và Nguyễn Văn H phạm tội "*Đánh bạc*".

***Xử phạt:**

1. Bị cáo Phùng Văn L 15(mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06(sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **14(mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Phùng Văn L cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phùng Văn L.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

2. Bị cáo Thiều Quang Lu 15 (mười lăm) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **14 (mười bốn) tháng 12 (mười hai) ngày** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Thiều Quang Lu cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Thiều Quang Lu.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

3. Bị cáo Khuất Đình T 12 (mười hai) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp **11 (mười một) tháng 12 (mười hai) ngày** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Khuất Đình T cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Khuất Đình T.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

4. Bị cáo Trần Văn Th 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp **08 (tám) tháng 12 (mười hai) ngày** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Trần Văn Th cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn Th.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

5. Bị cáo Nguyễn Văn H 09(chín) tháng Cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 (sáu) ngày, từ ngày 14/11/2023 đến ngày 20/11/2023, quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành **08(tám) tháng 12 (mười hai)** ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ nhận được Quyết định thi hành án và bản sao Bản án. Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho UBND xã TV, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Văn H.

Trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, Bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong 01 tuần.

***Về hình phạt bổ sung:** Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Phùng Văn L, Trần Văn Th, Thiều Quang Lu, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T theo quy định tại Khoản 3, Điều 321 BLHS.

***Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm a, b Khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2, Khoản 3, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước số tiền 10.100.000đ (*Mười triệu một trăm nghìn đồng*) là tiền số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc. Trong đó của bị cáo Thiều Quang Lu là 4.000.000 đồng; bị cáo Phùng Văn L là 3.000.000 đồng, bị cáo Trần Văn Th là 1.000.000 đồng, bị cáo Khuất Đình T là 2.000.000 đồng, bị cáo Nguyễn Văn H là 100.000 đồng.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Văn L số tiền 8.100.000 đ(*tám triệu một trăm nghìn đồng*), bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 1.340.000đ(*một triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*), nhưng giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu, tiêu hủy 52 quân bài tứ lơ khơ từ A đến K và 01 (một) chiếc cói màu nâu, đã qua sử dụng của bị cáo Phùng Văn L.

(*Các vật chứng trên được quản lý tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/01/2024*).

- Xác nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Thủy đã trả lại cho các chủ sở hữu các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội là hợp pháp, gồm:

+ 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, lắp sim số: 0398.352.209 cho Phùng Văn L; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu OPPO A53 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0989.558.994 cho Thiều Quang Lu; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A03 màu đen đã cũ, lắp sim số: 0967.648.946 cho Khuất Đình T và 01 ĐTDĐ nhãn hiệu SamSung Galaxy A05s màu xanh đã cũ, lắp sim số 0977.622.945 cho Nguyễn Văn H;

+ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu nâu đen, BKS: 19L1-171.73 cho chị Kiều Thị Hương; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 19L1-041.95 cho bà Nguyễn Thị Phương; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng BKS: 19L1-208.51 cho Khuất Đình T và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ BKS: 28S1-9375 cho Nguyễn Văn H.

+ Trả lại cho anh Nguyễn Quang Công số tiền 150.000 đồng; anh Hà Huy Hoàng 2.600.000 đồng.

*** Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phùng Văn L, Thiều Quang Lu, Trần Văn Th, Nguyễn Văn H và Khuất Đình T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- THAHS huyện;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã TV;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lương Viết Tú